

Bản án số: 30/2019/HS-PT
Ngày: 25 - 4 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hoàng Lâm

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hồng Thanh

Bà Trịnh Thị Bích Hạnh

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Ông Hứa Minh Thanh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2019/TLPT-HS ngày 03 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Hồng P do có kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 31/2018/HS-ST ngày 26 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân thị xã 3, tỉnh Hậu Giang.

- Bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, không bị kháng nghị nhưng có liên quan đến kháng cáo:

Nguyễn Hồng P (tên gọi khác: N); sinh năm: 1981; tại: Kiên Giang; nơi cư trú: số 0, đường 0.1, khu phố 1, phường 2, thành phố 3, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn P1 và bà Phạm Thị H; Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Kim A và 01 người con sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; Hiện bị cáo đang chấp hành án tại Trại giam Kênh 5. (Có mặt).

Ngoài ra còn có bị cáo Nguyễn Giang S không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị nên tại phiên tòa phúc thẩm không triệu tập.

- Những người tham gia tố tụng khác có kháng cáo hoặc có liên quan đến kháng cáo:

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng TMCP X; địa chỉ: số 0, đường 0.1, phường 2, quận 3, thành phố Hà Nội.

- *Người đại diện theo ủy quyền:* Ông Lương Văn H1; chức vụ: Giám đốc xử lý nợ địa bàn Miền Nam 1, Ngân hàng TMCP X. (Theo Giấy ủy quyền số 16072/2018/UQ-SeABank ngày 31/10/2018. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 19/7/2018, bị cáo P điều khiển xe ô tô 7 chỗ biển số 68A-084.97 chở Nguyễn Giang S đi cùng, xuất phát từ thành phố 3, tỉnh Kiên Giang đến huyện 3, tỉnh An Giang mua 19.500 bao thuốc lá điều nhập lậu của Nguyễn Quốc T với tổng số tiền 289.064.000 đồng. Trong lúc giao thuốc lá P lấy biển số 51F-734.96 chồng lên biển số xe ô tô của P. Sau khi nhận thuốc lá xong, P chở Sơn đi về thị xã 3, khi đến đường Nguyễn Văn N thuộc khu vực 1, phường 2, thị xã 3, tỉnh Hậu Giang để giao thuốc lá cho Dương Thị V, nhưng chưa kịp giao thì bị lực lượng Công an kiểm tra và bắt quả tang cùng tang vật.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 31/2018/HS-ST ngày 26 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân thị xã Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hồng P, Nguyễn Giang S phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

Áp dụng: điểm b khoản 3 Điều 191; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng P 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/7/2018.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Giang S 05 (Năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/7/2018.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: Xe ô tô nhãn hiệu KIA SEDONA biển số 68A-084.97; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen có gắn sim số 0915583839 của bị cáo P.

Tịch thu tiêu hủy:

- 02 (Hai) biển số xe 51F-734.96
- 19.490 (Mười chín nghìn bốn trăm chín mươi) bao thuốc lá điều nhập lậu (trong đó gồm: 8.000 bao nhãn hiệu Jet và 11.490 bao nhãn hiệu Hero).

Trả lại cho các bị cáo:

- 01 (Một) giấy chứng minh nhân dân của bị cáo Nguyễn Hồng P.
- 01 (Một) giấy chứng minh nhân dân của bị cáo Nguyễn Giang S.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 11/12/2018, Ngân hàng TMCP X kháng cáo yêu cầu hoàn trả vật chứng là chiếc xe ô tô KIA SEDONA biển số 68A-084.97 để Ngân hàng xử lý

phát mại nhằm thu hồi khoản nợ của bị cáo P. Tại phiên tòa phúc thẩm Ngân hàng thay đổi kháng cáo, yêu cầu phát mại chiếc xe ô tô KIA SEDONA biển số 68A-084.97 để đảm bảo trả nợ cho Ngân hàng, phần còn lại (nếu có) xử lý theo quy định của pháp luật.

Quan điểm của Kiểm sát viên về giải quyết vụ án: Xét thấy, mặc dù chiếc xe ô tô KIA SEDONA biển số 68A-084.97 là vật chứng của vụ án, do bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội. Tuy nhiên, chiếc xe này đã được thế chấp cho Ngân hàng trước đó và việc bị cáo dùng chiếc xe này để phạm tội thì Ngân hàng không biết. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm d khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của Ngân hàng, sửa bản án sơ thẩm về phần xử lý vật chứng, phát mại chiếc xe ô tô KIA SEDONA biển số 68A-084.97 để đảm bảo khoản nợ của Ngân hàng, phần còn lại tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Ý kiến của bị cáo: Đồng ý phát mại chiếc xe ô tô để trả nợ cho Ngân hàng, phần còn lại tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Sau khi xét xử sơ thẩm, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Ngân hàng TMCP X có kháng cáo theo đúng quy định của pháp luật nên chấp nhận đưa vụ án ra xét xử theo trình tự thủ tục phúc thẩm.

[2] Về phần trách nhiệm hình sự không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị, đã có hiệu lực pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Xét kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, Hội đồng xét xử nhận định như sau: Vào ngày 19/7/2018, bị cáo Nguyễn Hồng P điều khiển xe ô tô 07 chỗ biển số 68A-084.97, vận chuyển 19.490 bao thuốc lá nhập lậu thì bị bắt quả tang. Bị cáo P sử dụng chiếc xe ô tô 07 chỗ biển số 68A-084.97 dùng vào việc phạm tội nên việc Tòa án cấp sơ thẩm tuyên tịch thu chiếc xe sung vào ngân sách nhà nước là phù hợp. Tuy nhiên, mặc dù chiếc xe ô tô nhãn hiệu KIA SEDONA biển số 68A-084.97 thuộc sở hữu của bị cáo P, nhưng đang được thế chấp để đảm bảo cho khoản nợ vay của Ngân hàng TMCP X - Chi nhánh Kiên Giang và hợp đồng thế chấp giữa bị cáo và Ngân hàng là hợp pháp, đã đăng ký thế chấp theo quy định [bút lục 159]. Do đó, để đảm bảo quyền lợi chính đáng của Ngân hàng nên giao cho Chi cục Thi hành dân sự thị xã Ngã Bảy phối hợp với Ngân hàng TMCP X xử lý bán đấu giá tài sản để Ngân hàng thu hồi nợ vay, phần giá trị còn lại tịch thu sung vào ngân sách nhà nước là phù hợp. Vì vậy, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phúc thẩm đối với việc xử lý vật chứng là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí: Kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được chấp nhận nên không phải chịu án phí phúc thẩm. Ngân hàng TMCP X được nhận lại tiền tạm ứng án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm d khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Sửa bản án sơ thẩm.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Giao 01 (Một) chiếc xe ô tô nhãn hiệu KIA SEDONA biển số 68A-084.97 cho Chi cục Thi hành án dân sự thị xã 3, tỉnh Hậu Giang phối hợp với Ngân hàng TMCP X xử lý bán đấu giá tài sản để Ngân hàng TMCP X thu hồi nợ vay, phần giá trị còn lại (nếu có) tịch thu sung vào ngân sách nhà nước. (Theo hợp đồng thế chấp xe ô tô số 102818/HĐTC-TDH/CNKG ngày 08/02/2018 và Giấy chứng nhận đăng ký biện pháp bảo đảm, hợp đồng, thông báo việc kê biên tài sản thi hành án ngày 08/02/2018).

(Các vật chứng của vụ án đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã 3, tỉnh Hậu Giang theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 05/10/2018).

Về án phí: Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Ngân hàng TMCP X không phải chịu án phí phúc thẩm và được nhận lại 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0019032 ngày 13/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã 3, tỉnh Hậu Giang.

Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Trại tạm giam – CA tỉnh Hậu Giang;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- Công an tỉnh Hậu Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang;
- TAND, VKSND, CQCSĐT, Chi cục THADS thị xã 3.
- Công an xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu: HSVA; THS; VP.

Phạm Hoàng Lâm